ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VIỆT YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111 /KH-UBND	*Việt Yên, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường mầm non, phổ thông xã Việt Yên đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): Thông tư 17/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 22/2024/TTBGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xây dựng, công nhận trường mầm non, phổ thông tỉnh Hưng Yên đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Việt Yên lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ủy ban nhân dân xã Việt Yên ban hành Kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết, Chương trình hành động của Đảng ủy và chỉ tiêu kế hoạch của UBND xã về công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030.

- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo về phát triển giáo dục và đào tạo, làm căn cứ để tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn. Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng giáo dục của hệ thống trường học trong toàn xã, bảo đảm các điều kiện về tổ chức quản lý, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời khẳng định vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cơ quan chuyên môn và các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng thực chất, bền vững; không chạy theo thành tích, không hình thức.

- Xác định rõ mục tiêu, lộ trình, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; tránh dàn trải, lãng phí.

- 100% trường học trên địa bàn xã triển khai hiệu quả kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

II. MỤC TIÊU

- Năm 2026: Không có.

- Năm 2027: Công nhận lại 02 trường, trong đó: 01 trường mầm non (Thanh Long) và 01 trường THCS (Yên Phú).

- Năm 2028: Đề nghị công nhận mới 02 trường, trong đó 01 mầm non Yên Hoà, 01 trường TH&THCS Yên Hoà.

- Năm 2029: Đề nghị công nhận lại 06 trường, trong đó: 03 trường mầm non (Minh Châu, Việt Cường, Yên Phú); 01 trường tiểu học Yên Phú; 02 trường TH&THCS (Thanh Long, Minh Châu).

- Năm 2030: Đề nghị công nhận lại 01 trường TH&THCS Việt Cường.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các nhà trường và các tầng lớp nhân dân về công tác đảm bảo chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội đối

với công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; gắn với tuyên truyền thực hiện xây dựng nông thôn mới tại địa phương và đổi mới chương trình giáo dục.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý và giám sát việc thực hiện

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, tổ chức đoàn thể đối với công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đưa việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào nhiệm vụ trọng tâm công tác hằng năm để phân công trách nhiệm, tổ chức thực hiện. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đề ra giải pháp thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2026-2030. Chỉ đạo các nhà trường rà soát điều kiện của trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường học, trên cơ sở đó tham mưu với Đảng uỷ, HĐND, UBND xã đề ra các giải pháp xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo đúng lộ trình đã đăng ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, đối với các trường chưa đảm bảo lộ trình theo kế hoạch đề ra trong giai đoạn 2026-2030, cần chỉ ra những tồn tại, làm rõ nguyên nhân, trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung kế hoạch nhằm đảm bảo đến cuối giai đoạn 2026-2030 phải hoàn thành kế hoạch đề ra. Tập trung bố trí nguồn ngân sách để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị cho các nhà trường, đặc biệt những trường trong lộ trình đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Gắn việc thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia với việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại địa phương. Tăng cường kiểm tra, giám sát các đơn vị về thực hiện nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với việc thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với việc thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng và nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị; tổ chức tự đánh giá theo quy trình; xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo kế hoạch đề ra trong báo cáo tự đánh giá và theo khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài; phát huy kết quả công nhận trường đạt chuẩn quốc gia để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện công khai chất lượng giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý. Ngoài việc công khai các điều kiện đảm bảo trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, các đơn vị cần cập nhật thường xuyên thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành. Việc minh bạch, công khai thông tin gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội. Tăng cường hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tại các trường ngoài công lập.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tự đánh giá. Các đơn vị nhà trường tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tự đánh giá theo chương trình, kế hoạch của Sở GD&ĐT. Tăng cường sử dụng phần mềm trong triển khai tự đánh giá.

3. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục

- Thực trạng với quy mô, mạng lưới các trường trong xã, trong giai đoạn 2026 - 2030 xã giữ nguyên quy mô các nhà trường ở các cấp học

- Tăng cường triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa, đổi mới phương pháp dạy học; có giải pháp nâng cao tỷ lệ học sinh khá, giỏi; giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém, lưu ban, bỏ học. Tăng cường khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học. Đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, bảo đảm đánh giá đúng chất lượng. Đảm bảo tỉ lệ huy động trẻ ra lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Tăng cường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các cấp học. Nâng cao chất lượng dạy tin học, ngoại ngữ, khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học, trải nghiệm của học sinh. Quan tâm giáo dục thể chất, quốc phòng, an ninh, hướng nghiệp; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học. Tăng cường xây dựng mối quan hệ gia đình, nhà trường và xã hội; phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể tại địa phương xây dựng tốt môi trường giáo dục.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Sắp xếp, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và trình độ lý luận chính trị. Sắp xếp, bố trí và đề xuất nhu cầu tuyển dụng giáo viên nhằm đảm bảo đội ngũ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại các nhà trường.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm và quản lý vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức; đảm bảo số người làm việc gắn với tinh giản biên chế; quản lý, sử dụng số lượng người làm việc; đề xuất cấp có thẩm quyền về định mức giáo viên, nhân viên trong các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đảm bảo chuẩn hóa đội ngũ theo quy định.

- Quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Chú trọng việc rèn luyện, giữ gìn và nâng cao phẩm chất đạo đức trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các nhà trường.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đúng thực chất làm cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm. Tiếp tục rà

soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời cơ chế, chính sách, chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và người lao động trong trường học.

5. Đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục

- Rà soát, bổ sung, quy hoạch, có phương án bố trí quỹ đất, bảo đảm đủ về diện tích khuôn viên, sân chơi, bãi tập theo yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, thực hiện các thủ tục pháp lý về quyền sử dụng đất cho các trường mầm non, phổ thông.

- Đầu tư nguồn lực xây dựng đủ phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, nhà tập thể thao đa năng, sân tập có mái che, thư viện, và các công trình phụ trợ khác; xây dựng, cải tạo, bổ sung công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn tập thể cho các trường mầm non, phổ thông, đáp ứng tiêu chuẩn quy định; đầu tư mua sắm trang thiết bị bảo đảm chất lượng và đáp ứng yêu cầu dạy học, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Phát huy trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn theo phân cấp trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đặc biệt là việc cân đối nguồn lực, tập trung kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo kế hoạch, lộ trình đối với các trường học dự kiến đạt chuẩn quốc gia, đồng thời duy trì nâng cao chất lượng những trường đã đạt chuẩn. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; định kỳ rà soát các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng giải pháp có tính khả thi để bổ sung, khắc phục, hoàn thiện và cải tiến chất lượng.

6. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết

Kiểm tra, đánh giá chất lượng việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia lồng ghép với việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền và các phong trào thi đua trong giáo dục. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá, thực hiện cải tiến chất lượng của các đơn vị; định kỳ rà soát kiểm tra, đề nghị công nhận kết quả và duy trì đối với các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Hằng năm, thực hiện tổng hợp kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của các đơn vị; tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng điển hình tiên tiến, đồng thời xử lý nghiêm các đơn vị có vi phạm trong quá trình thực hiện.

7. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình, mục tiêu, kế hoạch, dự án có liên quan; nguồn xã hội hóa huy động

từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu toàn diện cho UBND xã về công tác giáo dục:

- Chủ trì, đôn đốc các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn các trường tự đánh giá, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, tổ chức tốt các phong trào thi đua để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với phòng Kinh tế tham mưu với Ủy ban nhân dân xã tăng cường đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học đạt tiêu chuẩn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kế hoạch; tổ chức thực hiện có hiệu quả mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Chủ động phối hợp trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ để cử cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá, đánh giá ngoài; tổng hợp, thẩm định đề án vị trí việc làm của các trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương về ý nghĩa của việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã và Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, tham mưu bố trí kinh phí theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật hiện hành để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị cho các nhà trường; cấp kinh phí chi trả cho các hoạt động xây dựng trường chuẩn quốc gia theo quy định.

- Rà soát, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất cấp xã giai đoạn 2026-2030 đảm bảo nhu cầu quỹ đất mở rộng khuôn viên, sân chơi bãi tập cho các trường theo quy định hiện hành; tham mưu các dự án đầu tư công trình phụ trợ, đảm bảo kết nối hạ tầng giao thông khu vực trường học an toàn.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tổ chức tuyên truyền về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên hệ thống Đài truyền thanh xã và các trang thông tin mạng xã hội. Tăng cường thời

lượng tuyên truyền, quan tâm tuyên truyền nhằm nhân rộng điển hình trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

Các đơn vị trực thuộc UBND xã theo chức năng nhiệm vụ được phân công, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tuyên truyền, triển khai hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch đề ra.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã

Uỷ ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã tăng cường tuyên truyền đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phối hợp với ngành giáo dục, các sở, ngành liên quan thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tham gia tích cực hoạt động xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực đầu tư chăm lo phát triển giáo dục. Phối hợp kiểm tra, giám sát, phản biện các cơ quan quản lý nhà nước, nhà trường trong việc thực hiện Kế hoạch.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Xây dựng đề án vị trí việc làm của đơn vị.

- Điều chỉnh, bổ sung các hạng mục đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia;

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để huy động hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ thực hiện các hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Các cơ sở giáo dục ngoài công lập có kế hoạch, phương án xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia để đăng ký, đề nghị các cấp kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030 của UBND xã. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- BTV Đảng ủy;
- Lãnh đạo HĐND - UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các phòng, ban thuộc UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Tân Khanh

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP SỐ TRƯỜNG MẦM NON, PHỔ THÔNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA XÃ VIỆT YÊN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND xã Việt Yên)

Cấp học	Tổng số trường	Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028		Năm 2029		Năm 2030	
		Số trường	Tỉ lệ (%)	Số trường	Tỉ lệ (%)	Số trường	Tỉ lệ (%)	Số trường	Tỉ lệ (%)	Số trường	Tỉ lệ (%)
Mầm non	6	4	66,67%	4	66,67%	5	83,33%	5	83,33%	5	83,33%
Tiểu học	1	1	100%	1	100%	1	100%	1	100%	1	100%
THCS	1	1	100%	1	100%	1	100%	1	100%	1	100%
TH&THCS	4	3	75%	3	75%	4	100%	4	100%	4	100%

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH TRƯỜNG MẦM NON, PHỔ THÔNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA XÃ VIỆT YÊN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND xã Việt Yên)

TT	Trường	Thời gian đề nghị công nhận mới, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia					Ghi chú
		Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	
1	Trường MN Thanh Long		Tháng 9				Công nhận lại. Hiện tại đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trường giữ vững mức độ 2. Hiện tại thiếu: Thiếu 18 máy tính dạy học, 25 máy tính trang bị ở phòng tin học; Bàn ghế, máy chiếu phòng tin học; Đồ dùng, thiết bị phòng Giáo dục thể chất và phòng Giáo dục nghệ thuật; Đồ dùng tối thiểu dành cho GV, HS của 18 lớp.
2	Trường tiểu học Yên Phú				Tháng 3		Công nhận lại. Hiện tại đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1. Phấn đấu đạt mức 2. Hiện tại thiếu: Thiết bị 01 phòng tin học ở khu trung 1, nhà tập đa năng, phòng ăn, sân trường khu 1 (chưa được lát sạch sẽ), sân tập khu 2, tường bao quanh trường đã phá để xây dựng chưa được sửa chữa, thiếu lán xe giáo viên khu 1 và khu 2, sửa chữa phòng bảo vệ khu 1 (xuống cấp)
3	Trường MN Minh Châu				Tháng 9		Công nhận lại. Hiện tại đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Phấn đấu đạt mức 2. Hiện tại thiếu: Phòng tiếng anh, phòng tin học, thiếu 10 máy tính dạy học, 20 máy tính trang bị cho phòng tin học, đồ dùng trang thiết bị

							4phòng thể chất, đồ dùng tối thiểu dành cho GV, HS của 9 lớp.
4	Trường TH&THCS Minh Châu				Tháng 10		Công nhận lại. Hiện tại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Trường giữ vững mức độ 2, hiện tại thiếu: Đồ dùng dạy học ở một số bộ môn, lán xe giáo viên
5	Trường MN Yên Phú				Tháng 12		Công nhận lại. Hiện tại đạt Chuẩn QG mức độ 1. Phấn đấu đạt mức 2. Hiện tại thiếu: 01 phòng tiếng anh, 01 phòng tin học, nhà ăn khu Trung tâm, thiếu 20 máy tính dạy học, 25 máy tính trang bị ở phòng tin học; thiếu đồ dùng, thiết bị phòng Giáo dục thể chất; đồ dùng tối thiểu dành cho GV, HS của 23 lớp.
6	Trường MN Việt Cường				Tháng 12		Công nhận lại. Hiện tại trường còn thiếu: Nhà bếp, cổng trường, tường bao quanh, sân vườn, hệ thống cống rãnh thoát nước kiên cố, phòng bảo vệ.
7	Trường TH&THCS Thanh Long				Tháng 12		Công nhận lại. Trường đã đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Phấn đấu giữ vững mức độ 2. Hiện tại đã có 02 phòng Tin ở 2 cơ sở nhưng máy tính còn thiếu 70 chiếc. Một số phòng học, máy chiếu có nhưng đã hỏng, cũng đã hết thời gian khấu hao, nhà trường cần thêm 12 tivi 75 Inch để trang bị trên các phòng học.
8	Trường THCS Yên Phú		Tháng 5				Công nhận lại. Hiện tại đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Phấn đấu giữ mức 2. Mở rộng diện tích trường. Hiện tại thiếu: 12 phòng học; Khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên (Khu hiệu bộ); Khu nhà vệ sinh học sinh; phòng chức năng (01 phòng KHTN; 01 phòng KHXH;

							thiếu nhà tập đa năng; thiếu khu tập trung có mái che; xây lại tường bao quanh (Bị đổ); lán xe học sinh, sữa chữa phòng bảo vệ (xuống cấp)
9	Trường TH&THCS Việt Cường					Tháng 11	Công nhận lại. Hiện tại trường đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 1. Trường phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2. Hiện tại thiếu: Nhà tập đa năng; nhà tập có mái che; thiếu 01 phòng đọc bậc tiểu học; thiếu 01 phòng họp bậc tiểu học; thiếu 01 phòng làm việc của PHT bậc tiểu học; thiếu đồ dùng dạy học của cả 02 bậc học. Về nhân sự, trường còn thiếu: 01 CBQL bậc tiểu học; thiếu 04 GV bậc THCS; thiếu 03 GV bậc tiểu học.
10	Trường MN Yên Hoà			Tháng 11			**Công nhận mới.** Hiện tại trường chưa có phòng nào đảm bảo theo quy định. Thiếu: 14 phòng học kiên cố theo quy định, 01 phòng Giáo dục thể chất, 01 phòng GD âm nhạc, 01 phòng Tin học, 01 phòng học ngoại ngữ, 01 phòng hội trường, 03 phòng làm việc của BGH, 01 phòng làm việc của kế toán, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng y tế, 01 bếp ăn, hệ thống sân vườn, tường bao .. Thiếu máy tính trang bị ở phòng tin học; Đồ dùng, thiết bị phòng GDTC; Đồ dùng tối thiểu dành cho GV, HS của 14 lớp.
11	Trường TH&THCS Yên Hoà			Tháng 11			**Công nhận mới.** Hiện tại thiếu: 03 phòng học, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng đa năng, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng hiệu phó, 02 phòng bộ môn, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế học đường, 01 phòng chờ cho GV, 01 phòng tư vấn tâm lí học đường, 1 phòng

							Tin, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng nghệ thuật. Thiếu lán xe của GV và HS, sân chơi có mái che cho HS, tường bao phía sau của 2 khu. Thiếu thiết bị đồ dùng học tập của các khối lớp 3, 4, 5 ,8, 9 - Thiếu đội ngũ giáo viên: Tiểu học thiếu: 05 GV văn hóa, 01 GDTC; 01 Tin học; bậc THCS thiếu: 01 PHT, 01 GV Tiếng Anh, 01 GV Toán.
	Tổng cộng: 11	0	02	02	06	01	